

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Số: **65** /2020/NQ-HĐND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Bình, ngày 05 tháng 6 năm 2020

### **NGHỊ QUYẾT**

**Sửa đổi tỷ lệ phân chia một số khoản thu tại Nghị quyết số 10/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016; Nghị quyết số 27/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 và Nghị quyết số 55/2019/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh**

### **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 14**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;*

*Xét Tờ trình số 892/TTr-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết sửa đổi tỷ lệ phân chia một số khoản thu tại Nghị quyết số 10/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016; Nghị quyết số 27/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 và Nghị quyết số 55/2019/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Sửa đổi tỷ lệ phân chia một số khoản thu tại Nghị quyết số 10/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016; Nghị quyết số 27/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 và Nghị quyết số 55/2019/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi tỷ lệ phân chia một số khoản thu tại Mục 4, phần II, Phụ lục số I Nghị quyết số 10/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 như sau:

Đơn vị: (%)

| Số thứ tự | Các khoản thu   | Tổng số | Chia ra ngân sách các cấp |                                |                                |
|-----------|---|---------|---------------------------|--------------------------------|--------------------------------|
|           |   |         | Cấp tỉnh                  | Cấp huyện                      |                                |
|           |   |         | Ngân sách cấp tỉnh        | Ngân sách huyện, thị xã, t.phố | Ngân sách xã, phường, thị trấn |
| 4         | Thu tiền sử dụng đất  |         |                           |                                |                                |
| 4.1       | Các xã chưa hoàn thành xây dựng nông thôn mới thuộc huyện, thị xã, thành phố  | 100     | 20                        |                                | 80                             |
| 4.2       | Các xã hoàn thành xây dựng nông thôn mới thuộc thành phố Đồng Hới   | 100     | 30                        | 25                             | 45                             |
| 4.4       | Các xã hoàn thành xây dựng nông thôn mới từ 2016 trở đi thuộc huyện, thị xã được hưởng thêm 2 năm sau năm hoàn thành                  | 100     | 20                        |                                | 80                             |
| 4.5       | Sau 2 năm được hưởng theo tỷ lệ ở Điểm 4.3 và 4.4, các xã hoàn thành xây dựng nông thôn mới thuộc huyện, thị xã được hưởng theo tỷ lệ | 100     | 30                        | 10                             | 60                             |
| 4.7       | Các thị trấn thuộc các huyện  | 100     | 40                        | 40                             | 20                             |
| 4.9       | Riêng phường Ba Đồn   | 100     | 40                        | 40                             | 20                             |
| 4.10      | Các phường thuộc thành phố Đồng Hới   | 100     | 60                        | 30                             | 10                             |

2. Sửa đổi tỷ lệ phân chia khoản thu tại Điểm 4.11.3 Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 27/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 như sau:

“4.11.3. Khoản thu cấp quyền sử dụng đất tại khu vực quy hoạch đô thị Dinh Mười (xã Võ Ninh và xã Gia Ninh) được điều tiết như sau: Ngân sách tỉnh 20%, Ngân sách huyện 30%, Ngân sách xã 50%”.

3. Sửa đổi tỷ lệ phân chia khoản thu tại Khoản 2; Điểm 4.12.2 và 4.12.3 Khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 55/2019/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 như sau:

“2. Các phường Quảng Phong, Quảng Thọ, Quảng Phúc, Quảng Thuận, Quảng Long thuộc thị xã Ba Đồn được điều tiết như sau: Ngân sách tỉnh 30%, ngân sách thị xã 30%, ngân sách phường 40%.

4.12.2. Khoản thu cấp quyền sử dụng đất tại xã Bảo Ninh thuộc thành phố Đồng Hới được điều tiết như sau: Ngân sách tỉnh 60%, ngân sách thành phố 30%, ngân sách xã 10%.

4.12.3. Khoản thu cấp quyền sử dụng đất tại các xã Hải Ninh, Võ Ninh (trừ vùng quy hoạch Dinh Mười), Lương Ninh thuộc huyện Quảng Ninh được điều tiết như sau: Ngân sách tỉnh 20%, ngân sách huyện 40%, ngân sách xã 40%”.

### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

### **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình khóa XVII, Kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 05 tháng 6 năm 2020 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 6 năm 2020./.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban và các đại biểu của HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Quảng Bình, Đài PT-TH Quảng Bình;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, TH.



**CHỦ TỊCH**

**Hoàng Đăng Quang**

